

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2020/HSST

Ngày 21-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và bà Võ Thị Mơ.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/HSST-QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thành Ph, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Kh, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay - có mặt.

2. Phạm Thành Nh, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1996 tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Kh, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay - có mặt.

3. Nguyễn Trọng T, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1995 tại tỉnh Đắk Nông; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông;

trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay - có mặt.

4. Vũ Đức Th, sinh ngày 22 tháng 11 năm 1996 tại tỉnh Đắk Nông; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn M, xã N1, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức Th, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến ngày 06/11/2019 được tại ngoại - có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Văn Đ – sinh năm 1993. Có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N2, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Minh H – sinh năm 1996. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N2, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng:

- Chị Trần Thị Mỹ H – sinh năm 2002. Vắng mặt
- Anh Trần Minh Th – sinh năm 1970. Vắng mặt
- Chị Trần Vũ Kim D – sinh năm 1988. Có mặt
- Anh Bùi Văn H – sinh năm 1994. Có mặt
- Anh Ngô Văn H – sinh năm 1987. Có mặt
- Chị Lê Thị Ph – sinh năm 1978. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã N2, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

- Chị Lê Thị L – sinh năm 1977. Vắng mặt
- Anh Vũ Văn S - sinh năm 1975. Có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/6/2019, Đậu Sỹ Bảo H điều khiển xe máy chở Bùi Văn Đ đi chơi bi da, khi đến đoạn đường tại thôn M, xã N2 thì gặp Phạm Thành Nh đang đi bộ cùng với bạn gái là chị Trần Thị Mỹ H. Hiếu nẹt bộ xe máy và trêu ghẹo Nh, H dẫn đến mâu thuẫn, cãi vã nhau. Sau đó, Nh và H đi về nhà Hạnh (quán bi da Thuận Ph ở thôn M, xã N2, huyện P) thì H đuổi theo, H cầm một cục đá ném về hướng Nh nhưng không trúng. Sau đó, giữa H và H xảy ra cãi nhau. H định giơ tay đánh H thì bị Trần Minh H (anh trai H) và Nh lao vào dùng tay chân đánh H. Lúc

này, Đ đang đứng bên kia đường, thấy H bị đánh thì chạy sang can ngăn nên H chạy được. Sau đó, Đ bị H và Nh vật ngã xuống đất, dùng chân đá vào người. Lúc này, được mọi người can ngăn nên Đ vùng chạy thoát và không ai bị thương tích gì.

Sau đó, H lấy xe máy đi về nhà Đ lấy 01 thanh sắt dài khoảng 02 m. H đi qua đi lại trước nhà ông Th khoảng 3 vòng để tìm Đ và Nh để đánh nhưng không thấy. H chạy xe về hướng UBND xã N2, khi đến tiệm cơ khí Hoài Ph thì gặp Đ và cả hai về nhà Đ. Tại đây, H cắt thanh sắt, đến chỗ xe cang tìm được 01 con dao phát (*cán bằng tre dài 64 cm, đường kính 3 cm, lưỡi kim loại dài 30 cm, vị trí rộng nhất 06 cm*), còn Đ lấy 01 thanh sắt hộp dài khoảng 02 m, vuông 03 cm. Đ cầm theo thanh sắt điều khiển xe máy chở H cầm dao ngồi phía sau đi ra nhà ông Th tìm Nh để đánh.

Về phía Nh, khi thấy H đi qua đi lại trước nhà ông Thuận thì lo sợ bị đánh nên Nh gọi điện thoại cho em trai mình là Phạm Thành Ph và nói *“mày đang ở đâu đấy, tao qua nhà người yêu chơi bị chặn đánh không về được, mày qua đón tao về với”* thì Ph đồng ý. Lúc này, Ph cùng với Vũ Đức Th và Nguyễn Trọng T đang đi chơi ở gần khu vực bệnh viện đa khoa huyện P (thuộc tổ M, Thị trấn N) nên Ph rủ Th và T cùng đi giải cứu Nh thì Th và T đồng ý. Ph đi xe máy sirius màu đen BKS: 48F1-095.23 chở Th, còn T đi xe Wave RSX màu đỏ BKS: 48F1- 068.85. Cả ba cùng quay lại về hướng ngã ba thôn M, xã N. Sau đó, T rẽ về nhà mình, còn Ph chở Th về nhà Ph để Ph lấy áo khoác. Ph qua tiệm tạp hóa của anh Nguyễn Văn S ở thôn M, xã N, huyện P mua nợ một con dao phát giá 80.000 đồng (*con dao cán bằng tre dài khoảng 60 cm, lưỡi dao bằng sắt dài khoảng 30 cm, có bề mặt rộng nhất khoảng 05 cm*) và dắt vào xe máy. Sau đó, Ph chở Th đi đến nhà ông Th. Khi đến nơi, Ph bỏ con dao này gần cây si bên cạnh nhà ông Th. T gặp Ph, Th, Nh. Nh kể cho tất cả nghe chuyện mâu thuẫn vừa rồi và khoảng 15 phút sau cả bốn lên xe chuẩn bị ra về.

Lúc này, Đ điều khiển xe máy cầm một thanh sắt hộp dạng vuông loại khoảng 13cm, dài khoảng 02m, chở theo H ngồi sau cầm theo một con dao phát đi về hướng của Nh, Ph, Th, T. Thấy vậy, Nh hô lên *“chúng nó kia”* thì Nh, Th, T, Ph xuống xe. Nh, Th, T chạy vào quầy tạp hóa nhà ông Th lấy mỗi người 01 cây gậy tre dài khoảng 1,7 m (loại dùng làm cán xạc) còn Ph thì lấy con dao phát để ở gốc cây si rồi lao về phía Đ và H để đánh nhau. Nh, Th, T dùng gậy tre đánh về phía Đ và H. T đánh trúng vào vùng vai của Đ 01 cái. Lúc này, Ph cầm dao phát chém từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào tay phải của Đ 01 nhát làm Đ gục xuống và ngã lên xe máy. H cầm dao phát khua qua khua lại về nhóm của Ph. Khi thấy Đ gục xuống thì H cầm dao bỏ chạy, thấy Ph đuổi theo nên H cầm dao ném về phía Ph nhưng không trúng. Trong lúc bỏ chạy, H bị chém với rách áo nhưng không bị thương tích gì.

Lúc này, anh Bùi Văn H (anh họ Đ) đi từ phía UBND xã N tới, thấy Đ bị thương nên đã nhặt con dao phát mà Hiếu ném lại bên đường và chỉ về hướng nhóm của Ph và hô lớn *“thằng nào chém em tao”* và lao về phía nhóm Ph. Lúc này, nhóm của Ph vứt gậy tre lại và bỏ chạy vào bàn bi da của nhà ông Th để trốn. Anh Bùi Văn H đuổi đến quán bi da nhà ông Th nhưng không thấy ai nên đã cầm con dao phát quay ra chỗ Đ đang nằm rồi gọi xe đưa Đ đi cấp cứu, còn Ph, Nh, T, Th đi về. Trên đường về

Phạm Thành Ph phát hiện mình bị vết thương ở tay phải rộng khoảng 1,5 cm. (*Bút lục số 124-216*).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã thu giữ 01 gậy tre (cán xạc) đường kính 04 cm, dài 1,7 m, một đầu bị dập nát; 01 con dao phát (*cán bằng tre dài 64 cm, đường kính 3 cm, lưỡi kim loại dài 30 cm, vị trí rộng nhất 06 cm*), thu giữ 04 chiếc dép tại hiện trường. (*Bút lục số 54-55*).

Ngày 16/7/2019, Bùi Văn Đ có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và khởi tố vụ án. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/TgT, ngày 14/8/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Bùi Văn Đức bị gãy mỏm khuỷu tay phải, gãy lồi cầu ngoài tay phải đã phẫu thuật kết hợp xương, hiện tại di chứng cứng khớp khuỷu, cẳng tay gấp duỗi trong khoảng 45^0 đến 90^0 , tỷ lệ 28%; sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước lớn, tỷ lệ 08% cộng lùi bằng 5,76%. Tổng tỷ lệ % thương tích là 33,76% làm tròn bằng 34% (*ba mươi tư phần trăm*). Vết thương do bị vật sắc chém với lực rất mạnh gây nên.

Tại bản cáo trạng số 35/CTr-VKS ngày 12/6/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Phạm Thành Ph, Phạm Thành Nh, Nguyễn Trọng T, Vũ Đức Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện VKSND huyện Đắk Song đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Thành Ph từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo Phạm Thành Nh; Nguyễn Trọng T; Nguyễn Đức Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Đề nghị áp dụng Điều 328 BLTTDS trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, xử lý các vật chứng như sau:

Đối với 01 gậy tre (cán xạc) đường kính 04 cm, dài 1,7 m, một đầu bị dập nát: quá trình điều tra xác định, đây là 01 trong 03 cái gậy (cán xạc) mà Nhật, Tỉnh, Thông dùng để đánh nhau, do đó đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao phát (*cán bằng tre dài 64 cm, đường kính 3 cm, lưỡi kim loại dài 30 cm, vị trí rộng nhất 06 cm*): đây là don cao mà Đậu Sỹ Bảo H mang theo nhằm mục đích đánh nhau, sau đó, H vứt lại và anh H nhặt được. Quá trình điều tra xác định, đây là con dao của gia đình Bùi Văn Đ, Đ biết việc H lấy đi đánh nhau, do đó đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 chiếc dép tại hiện trường: quá trình điều tra không xác định được của ai, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc gậy tre (cán xạc) còn lại mà các bị can dùng để đánh nhau, sau đó vứt lại hiện trường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được.

Đối với con dao cán bằng tre dài khoảng 60 cm, lưỡi dao bằng sắt dài khoảng 30 cm, có bề mặt rộng nhất khoảng 05 cm mà Phạm Thành Ph sử dụng để chém anh Đ, sau khi gây thương tích cho Đức, trên đường về Pháp đã ném xuống cầu nối giữa thôn M, xã N và thôn M1, xã N2: Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được.

Đối với 01 thanh sắt hộp dài khoảng 02 m, vuông 03 cm mà Bùi Văn Đ mang theo để nhằm mục đích đánh nhau, sau đó Đ bỏ lại hiện trường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được.

Đối với chiếc xe máy BKS: 48F1-025.65 của Bùi Văn Đ, tối ngày 19/6 Đ chở H đi đánh nhau, tuy nhiên hành vi của Đ và H không cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý đối với chiếc xe máy này.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen BKS: 48F1-095.23 và chiếc xe máy Wave RSX màu đỏ BKS: 48F1- 068.85: đây là hai chiếc xe mà Ph và T sử dụng đi vào nhà ông Th để đón Nh về chứ không phải mục đích đi đánh nhau, do đó không đặt vấn đề xử lý.

Đối với cục đá mà Đậu Sỹ Bảo H dùng để ném về phía Phạm Thành Nh nhưng không trúng, quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ được.

Về phân trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo Ph, Nh, T, Th đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Bùi Văn Đ số tiền 70 triệu đồng, ngày 17/01/2020, bị hại Bùi Văn Đ có đơn không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

Ông Vũ Văn S không yêu cầu bị can Phạm Thành Ph bồi thường số tiền của con dao nên không đề cập tới.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 19/6/2019, Đậu Sỹ Bảo Hi và Bùi Văn Đ trêu ghẹo Phạm Thành Nh và chị Trần Thị Mỹ H tại khu vực đường nhựa thuộc thôn M, xã N2, sau đó có xảy ra xô xát nhưng không gây thương tích gì. Đến khoảng 21 giờ ngày 19/6/2019, tại khu vực đường nhựa (trước nhà ông Th) thuộc thôn M, xã N2, huyện P, khi Đức đi xe máy cầm theo 01 thanh sắt chờ Hiếu cầm theo 01 dao phát quay lại thì Phạm Thành Ph, Phạm Thành Nh, Nguyễn Trọng T và Vũ Đức Th đã dùng dao, gây đánh anh Đ gây thương tích 34% sức khỏe. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)...

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông truy tố các bị cáo Phạm Thành Ph, Phạm Thành Nh, Nguyễn Trọng T, Vũ Đức Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, người nào có hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác thì bị pháp luật trừng trị. Do có mâu thuẫn trước đó giữa Phạm Thành Nh với Đ và H nên các bị cáo đã dùng dao, gây đánh anh Bùi Văn

Đ gây thương tích. HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ mà hành vi của để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trước khi phạm tội các bị cáo không có sự phân công bàn bạc cụ thể. Vụ án xảy ra nguyên nhân một phần do lỗi của bị hại. Các bị cáo phạm tội là do bộc phát, khi các bị cáo chuẩn bị lên xe đi về thì thấy Đức và Hiếu cầm giao và tuýp sắt đến nên xảy ra xô xát. Bị cáo Ph là người có vai trò chính, là người trực tiếp dùng dao chém gây thương tích cho anh Đ, các bị cáo Nh, T, Th dùng gây tham gia nhưng không gây thương tích cho anh Đ. Vì vậy HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo Ph mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác mới đảm bảo sự công bằng và nghiêm minh của pháp luật.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thành Ph, Phạm Thành Nh, Nguyễn Trọng T và Vũ Đức Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh Bùi Văn Đ số tiền 70 triệu đồng khắc phục hậu quả, anh Đ đã có đơn bãi nại đối với các bị cáo. Bị cáo Phạm Thành Ph, Phạm Thành Nh có bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo Vũ Đức Th là lao động chính trong gia đình. Do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] HĐXX xét thấy các bị cáo Phạm Thành Nh, Nguyễn Trọng T và Vũ Đức Th có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; vụ án xảy ra nguyên nhân một phần do lỗi của bị hại; các bị cáo phạm tội là do bộc phát. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và có đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 gậy tre (cán xạc) đường kính 04 cm, dài 1,7 m, một đầu bị dập nát: quá trình điều tra xác định, đây là 01 trong 03 cái gậy (cán xạc) mà Nh, T, Th dùng để đánh nhau, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao phát (*cán bằng tre dài 64 cm, đường kính 3 cm, lưỡi kim loại dài 30 cm, vị trí rộng nhất 06 cm*): đây là don cao mà Đậu Sỹ Bảo H mang theo nhằm mục đích đánh nhau, sau đó, H rút lại và anh H nhặt được. Quá trình điều tra xác định, đây là con dao của gia đình Bùi Văn Đ, Đ biết việc Hiếu lấy đi đánh nhau, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 chiếc dép tại hiện trường: quá trình điều tra không xác định được của ai, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc gậy tre (cán xạc) còn lại mà các bị can dùng để đánh nhau, sau đó vứt lại hiện trường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được.

Đối với con dao cán bằng tre dài khoảng 60 cm, lưỡi dao bằng sắt dài khoảng 30 cm, có bề mặt rộng nhất khoảng 05 cm mà Phạm Thành Ph sử dụng để chém anh Đ, sau khi gây thương tích cho Đ, trên đường về Pháp đã ném xuống cầu nối giữa thôn M, xã N và thôn M1, xã N2: Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được.

Đối với 01 thanh sắt hộp dài khoảng 02 m, vuông 03 cm mà Bùi Văn Đ mang theo để nhằm mục đích đánh nhau, sau đó Đ bỏ lại hiện trường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được.

Đối với chiếc xe máy BKS: 48F1-025.65 của Bùi Văn Đ, tối ngày 19/6 Đ chở H đi đánh nhau, tuy nhiên hành vi của Đ và H không cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý đối với chiếc xe máy này.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen BKS: 48F1-095.23 và chiếc xe máy Wave RSX màu đỏ BKS: 48F1-068.85: đây là hai chiếc xe mà Ph và T sử dụng đi vào nhà ông Th để đón Nh về chứ không phải mục đích đi đánh nhau, do đó không đặt vấn đề xử lý.

Đối với cục đá mà Đậu Sỹ Bảo H dùng để ném về phía Phạm Thành Nh nhưng không trúng, quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ được.

[8] Về phần trách nhiệm dân sự: Các bị can Ph, Nh, T, Th đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Bùi Văn Đ số tiền 70 triệu đồng, ngày 17/01/2020, bị hại Bùi Văn Đ có đơn không yêu cầu các bị can bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

Ông Vũ Văn S không yêu cầu bị can Phạm Thành Pháp bồi thường số tiền của con dao nên không đề cập giải quyết.

[9]. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[10]. Trong vụ án còn có một số vấn đề sau:

Đối với thương tích ở tay phải của Phạm Thành Ph trong quá trình đánh nhau gây nên, ngày 30/9/2019, Phạm Thành Ph đã có đơn không yêu cầu giám định thương tích nên không đề cập giải quyết.

Đối với việc Đậu Sỹ Bảo H bị chém với rách áo, anh Hiếu không yêu cầu xử lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với việc Phạm Thành Ph đến cửa hàng của ông Vũ Văn S để mua dao phát: ông S không có lỗi trong việc Ph sử dụng con dao này vào việc phạm tội nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với hành vi của Đậu Sỹ Bảo H, Bùi Văn Đ cầm thanh kim loại và dao để đánh nhau với nhóm của Phạm Thành Ph; hành vi của Trần Minh H đánh nhau với H và Đ nhưng không gây thương tích: Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đậu Sỹ Bảo H, Bùi Văn Đ, Trần Minh H (theo điểm a khoản 2 Điều 5 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013) với số tiền 750.000 đồng/ người.

Đối với anh việc anh Bùi Văn H khi thấy Bùi Văn Đ bị thương nên nhặt con dao phát và đuổi theo nhóm của Ph nhưng không gây thương tích gì, do đó không đặt vấn đề xử lý.

[11]. *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thành Ph, Phạm Thành Nh, Nguyễn Trọng T, Vũ Đức Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS.

1.1 Xử phạt bị cáo Phạm Thành Ph 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/10/2019.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS.

1.2 Xử phạt bị cáo Phạm Thành Nh 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến ngày 21/8/2020, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội khác.

1.3 Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến ngày 21/8/2020, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội khác.

1.4 Xử phạt bị cáo Vũ Đức Th 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến ngày 06/11/2019, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thành Nh về Ủy ban nhân dân xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông là nơi cư trú của bị cáo để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn Trọng T, Vũ Đức Th về Ủy ban nhân dân xã Thuận Hà, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông là nơi cư trú của bị cáo để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, xử lý các vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 gậy tre (cán xạc) đường kính 04 cm, dài 1,7 m, một đầu bị dập nát; 01 con dao phát (cán bằng tre dài 64 cm, đường kính 3 cm, lưỡi kim loại dài 30 cm, vị trí rộng nhất 06 cm); 04 chiếc dép tại hiện trường.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục THA dân sự huyện Đắk Song)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo cáo Phạm Thành Ph, Phạm Thành Nh, Nguyễn Trọng T, Vũ Đức Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thanh Phong